TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **165**/2023/QĐST-HNGĐ	*Quốc Oai, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: 001188028622 cấp ngày 10/8/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Đăng ký hộ khẩu: thôn Ro, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hà Nội (0978097…)

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989; Căn cước công dân số: 0010089012927 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Đăng ký hộ khẩu và cư trú: đội 6, thôn R, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. (0968713…)

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 và của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Quan hệ hôn nhân của chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2016 ngày 15 tháng 9 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, thành phố Hà Nội.

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Trần Thị H.**

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu **Nguyễn Thế A**, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2017. Giao chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thế A kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

Về khoản nợ: Anh chị xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung công quỹ 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000701 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã V, huyện C, thành phố Hà Nội.;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long